UBND HUYỆN BÌNH GIANG

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN ĐỌC ĐÚNG**

**CHO HỌC SINH LỚP 1**

**Môn : Tiếng Việt**

**Năm học 2020 – 2021**

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐỀ MỤC** | **Trang** |
| THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN  TÓM TẮT SÁNG KIẾN  MÔ TẢ SÁNG KIẾN  **1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến.**  **2**. **Cơ sở lí luận của vấn đề.**  **3. Thực trạng của vấn đề.**  **4. Các giải pháp, biện pháp thực hiện.**  4.1.Rèn cho học sinh phát âm theo mẫu :  4.2. Phân tích giữa âm và chữ ghi âm:  4.3. Giáo viên chữa lỗi phát âm chưa đúng thanh điệu cho học sinh:  4.4.Rèn đọc đúng bằng cách phát âm đúng thông qua luyện tập, thực hành trong các môn học  4.5. Sử dụng tranh ảnh và dụng cụ học tập một cách thường xuyên trong tiết dạy  4.6.Luyện đọc chính xác bằng các trò chơi trên bảng  4.7. Luyện đọc đúng bằng biện pháp cấu âm  4. 8. Luyện đọc đúng thể loại văn bản  4.9.Tạo tâm thế thoải mái cho các em khi luyện đọc  4.10. Giáo viên kết hợp với phụ huynh rèn đọc đúng cho học sinh:  4.11. Thường xuyên rèn cho học sinh tính tự giác, chủ động, tích cực  4.12. Khuyến khích học sinh phát hiện và điều chỉnh lẫn nhau  4.13. Động viên khuyến khích học sinh bằng nhiều hình thức như phát phần thưởng, viết thư khen,…  **5. Kết quả đạt được.**  **6. Điều kiện để sang kiến được nhân rộng**  KẾT LUẬN  **1. Kết luận.**  **2. Khuyến nghị.** | 1  2  4  4  4  5  5  7  7  8  8  8  10  10  11  11  12  12  13  13  14  17  17  21  23  24 |

**THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN**

1. Tên sáng kiến: ***“Một số biện pháp rèn đọc đúng cho học sinh lớp 1"***

2. Lĩnh vực áp dụng : Tiếng Việt lớp 1- trường Tiểu học Vĩnh Hồng

3. Tác giả:

Họ và tên: Phạm Thị Hệ

Ngày tháng/năm sinh: 10 - 9 - 1976

Trình độ chuyên môn: Cao Đẳng

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên Trường Tiểu học Vĩnh Hồng.

Điện thoại: 0966373515

4. Chủ đầu tư : Trường TH Vĩnh Hồng - Xã Vĩnh Hồng - huyện Bình Giang

- tỉnh Hải Dương

- Điện thoại: 03203777807

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu : Trường TH Vĩnh Hồng - xã Vĩnh Hồng - huyện Bình Giang - tỉnh Hải Dương - Điện thoại: 03203777807

6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến lần đầu:

+ Đội ngũ giáo viên, đối tượng học sinh lớp 1.

+ Máy chiếu, máy tính, ti vi

Học sinh tại các lớp học đại trà của trường Tiểu học Vĩnh Hồng - huyện Bình Giang - tỉnh Hải Dương.

7. Thời gian áp dụng : Sáng kiến được áp dụng lần đầu tiên trong thực tế từ đầu năm học 2020 - 2021 tại các lớp trong khối 1 Trường TH Vĩnh Hồng - huyện Bình Giang - tỉnh Hải Dương

|  |  |
| --- | --- |
| **HỌ TÊN TÁC GIẢ (KÝ TÊN)**  **Phạm Thị Hệ** | **XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN VỊ**  **ÁP DỤNG SÁNG KIẾN** |

**TÓM TẮT SÁNG KIẾN**

**1.Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến:**

Sáng kiến ***“Một số biện pháp rèn kĩ năng đọc đúng cho học sinh lớp 1”*** nhằm mục đích tìm ra những biện pháp phù hợp để nâng cao hơn nữa hiệu quả rèn kĩ năng đọc đúng cho học sinh góp phần nâng cao chất lượng học tập môn Tiếng Việt nói riêng và chất lượng giáo dục nói chung trong nhà trường.

Ở lớp 1, các em bắt đầu làm quen với các kĩ năng : nghe, nói, đọc, viết,….Trong đó kĩ năng đọc là quan trong nhất. Nếu kĩ năng đọc được rèn luyện tốt, hình thành tốt sẽ giúp các em đọc tốt suốt cả cuộc đời. Biết đọc, biết viết đã là khó khăn với học sinh lớp 1, vậy mà yêu cầu đọc đúng , phát âm chuẩn xác các âm, vần, tiếng, từ, câu hay văn bản với các em thì càng khó khăn hơn nhiều. Mặt khác, các em được tập đọc, đọc đúng, đọc trôi chảy thì khi lên lớp trên các em sẽ có điều kiện học tập tốt hơn.

Qua thực tế giảng dạy, tôi nhận thấy giờ học Tiếng Việt còn nặng nề, hình thức. Học sinh còn chưa sôi nổi, hứng thú trong khâu luyện đọc, còn làm việc riêng, ít tập trung chú ý, đọc còn sai, phát âm thiếu chính xác, ngắt nghỉ không đúng yêu cầu.. . Chính vì vậy tôi đã vận dụng một số biện pháp phù hợp tạo hứng thú cho học sinh khi luyện đọc, giúp cho học sinh yêu thích môn học, có kỹ năng đọc tốt hơn, góp phần đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Việt lớp Một theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của học sinh trong quá trình lĩnh hội kiến thức. Học sinh có điều kiện bộc lộ khả năng học Tiếng Việt của bản thân và giao lưu với bạn bè trong lớp. Từ đó hình thành và rèn luyện cho các em vận dụng kĩ năng đọc vào thực tiễn đời sống hằng ngày.

**2. Điều kiện, thời gian, đối tượng áp dụng sáng kiến:**

- Thời gian: Năm học 2020- 2021

- Đối tượng áp dụng sáng kiến:

+ Giáo viên giảng dạy lớp Một.

+ Học sinh lớp Một trường Tiểu học.

**3. Nội dung sáng kiến:**

- Tính mới, tính sáng tạo của sáng kiến:

+ Phối kết hợp linh hoạt các biện pháp có tính mới lạ để thay đổi kĩ năng đọc cho học sinh trong giờ học Tiếng Việt, đặc biệt là phần luyện đọc, giúp học sinh tiếp nhận nội dung đọc một cách hứng khởi, không sợ hãi, áp lực, không làm việc riêng.

+ Rèn kĩ năng đọc đúng, phát âm chuẩn xác không những được áp dụng để hình thành thói quen học tập cho học sinh trong dạy học Tiếng Việt lớp Một mà còn có thể vận dụng để rèn đọc khi dạy học Tiếng Việt ở các khối lớp khác.

+ Nội dung của sáng kiến đã đi sâu vào việc nghiên cứu thực trạng và một số biện pháp rèn luyện các kĩ năng thực hành trong dạy học môn Tiếng Việt lớp Một đối với học sinh Trường Tiểu học nơi tôi công tác. Những biện pháp do tôi nghiên cứu có thể áp dụng trong hầu hết các tiết học Tiếng Việt.Ví dụ: Rèn phát âm chuẩn các phụ âm, nguyên âm trong hệ thống bảng chữ cái, rèn phát âm đúng các tiếng, từ có vần, thanh dễ lần và rèn đọc đúng ngữ điệu câu, hay các thể loại của văn bản .

- Khả năng áp dụng của SK: Tất cả các giải pháp của sáng kiến không chỉ bó hẹp đối với học sinh lớp 1 mà còn vận dụng khá linh hoạt đối với các đối tượng học sinh lớp 2, 3, 4, 5 của Trường Tiểu học nơi tôi công tác.

**4. Lợi ích thiết thực của sáng kiến:**

Qua quá trình nghiên cứu và thực nghiệm tôi nhận thấy sau khi áp dụng sáng kiến với những giải pháp thực nghiệm đã mang lại hiệu quả rất tốt, thấy được sự tiến bộ rõ rệt của học sinh. Các biện pháp rèn đọc đúng không chỉ giúp học sinh có kĩ năng đọc tốt, học tốt ở các môn học mà còn kích thích được sự sáng tạo, tò mò, ham đọc, ham hiểu biết của học sinh, từ đó khích lệ các em phát triển năng khiếu đọc, hạn chế tính ỉ lại, nhút nhát, lười đọc khi tham gia các hoạt động giáo dục.

**5. Đề xuất kiến nghị để thực hiện áp dụng hoặc mở rộng sáng kiến**.

Sáng kiến sẽ hoàn thiện hơn khi nhân rộng việc áp dụng đối với các đối tượng học sinh trong nhà trường với sự vận dụng khéo léo, linh hoạt của giáo viên sao cho phù hợp với nội dung từng bài và phù hợp với từng đối tượng học sinh. Tôi rất mong được sự quan tâm, ủng hộ của các cấp lãnh đạo và Hội đồng sư phạm nhà trường.

**MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**1.Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến**

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nói chung và môn Tiếng Việt nói riêng là cơ sở giúp học sinh hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và những năng lực đặc thù của môn học như: Năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học; rèn luyện các kĩ năng đọc, viết, nói, nghe; phát triển tư duy hình tượng và tư duy logic, góp phần hình thành hệ thống kiến thức phổ thông, có nền tảng về tiếng Việt và văn học… Học sinh thấy được “cái hay, cái đẹp” của văn học từ đó các em sẽ yêu thích và biết tự hào, quý trọng các giá trị và năng lực, phẩm chất được hình thành trong quá trình học tập tiếng Việt. Để đáp ứng được yêu cầu, trong suốt thời gian qua, đội ngũ giáo viên lớp 1 với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu nhà trường đã nghiêm túc học hỏi, nghiên cứu chương trình giáo dục, sách giáo khoa mới. Việc xây dựng các tiết học, giáo viên luôn bám sát mục tiêu giáo dục định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho người học, giúp các em biết ứng dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề của cuộc sống. Sau mỗi giờ dạy, tôi cùng các đồng chí GV trong khối cùng nhau rút kinh nghiệm thống nhất về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ đặc thù của lớp 1 trong năm học 2020 - 2021.

Một trong điểm đáng chú ý của năm học này là việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới ở bậc tiểu học. Lần đầu tiên, các thầy, cô giáo bậc tiểu học được giao quyền nghiên cứu, thành lập hội đồng nhà trường để đưa ra lựa chọn giảng dạy của trường mình. Còn học sinh chưa hình thành được chữ viết, ngôn ngữ thì việc tham gia học tập những buổi đầu càng gây nhiều khó khăn cho giáo viên hơn nữa. Đây cũng là một trong những nguyên nhân gây nhiều trở ngại trong việc dạy học Tiếng Việt của giáo viên. Phát âm của các em chưa hình thành bằng cách học ngoài cuộc sống. Ngoài ra còn nhiều nguyên nhân khác như ảnh hưởng của tiếng địa phương....mà các em có những phát âm chưa chuẩn dẫn đến gặp khó khăn khi học Tiếng Việt .

Là một giáo được phân công chủ nhiệm lớp 1. Năm học 2020 – 2021 lại là năm đầu tiên thử nghiệm bộ sách mới nên bản thân tôi luôn chú trọng đến việc rèn luyện các kĩ năng học Tiếng Việt cho các em bởi đây là tiền đề cho các em học tập các môn khác. Ở lứa tuổi này các em bắt đầu làm quen với nghe, đọc, nói, viết. Và kĩ năng đọc mỗi khi được hình thành ở các em, nó sẽ theo các em suốt cả cuộc đời, không những thế mà để các em phát triển tư duy,cảm nhận cái hay, cái đẹp trong mỗi bài học, hiểu được nghĩa của tiếng, từ mình vừa đọc và nhận thức về thế giới xung quanh, về cuộc sống của con người và xã hội. Qua đó giáo dục cho các em tình yêu dân tộc, yêu quê hương đất nước. Mặt khác, ở lớp Một các em được tập đọc thành thạo, đọc đúng, đọc trôi chảy thì khi lên các lớp trên các em sẽ học vững vàng, học tốt hơn. Muốn vậy ngay từ đầu, các em phải được luyện phát âm cho đúng. Phát âm đúng có vai trò và vị trí quan trọng trong học môn Tiếng Việt, giúp cho học sinh không viết sai chính tả, đặc biệt là tự tin trong giao tiếp, ngoài ra còn giúp học sinh phát âm dễ dàng hơn khi học ngoại ngữ và học các môn học khác.

Nhận thức được vấn đề trên, qua thời gian giảng dạy đến thời điểm hiện nay, tôi đã nắm được các yếu tố cơ bản của dạy học môn Tiếng Việt và tìm ra được một số biện pháp nhằm giúp các em rèn kĩ năng đọc đúng, phát âm chuẩn, chống nói ngọng, đọc sai khi học môn học này. Xuất phát từ những lí do đó, tôi mạnh dạn nghiên cứu và áp dụng ***“Một số biện pháp rèn đọc đúng cho học sinh lớp 1”*** theo chương trình giáo dục phổ thông mới nhằm giúp học sinh đọc đúng, phát âm chuẩn xác từ đó yêu thích môn học, thích được đọc và đọc nhiều hơn

**2. Cơ sở lí luận của vấn đề**

Như chúng ta đã biết trong các môn học ở Tiểu học thì môn Tiếng Việt chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng. Môn học này không chỉ cung cấp những kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội… mà còn là phương tiện giao tiếp giúp cho học sinh nắm vững tiếng mẹ đẻ và là công cụ để học tốt các môn học khác.

**Bản chất của dạy học Tiếng Việt lớp 1 là giúp học sinh biết được một môn khoa học ở đó các em chiếm lĩnh được tri thức ngữ âm cơ bản và hình thành các kĩ năng Nghe- Nói- Đọc- Viết .** Tiếng Việt không chỉ giúp HS nắm chắc tri thức cơ bản và hình thành đồng thời các kĩ năng một cách vững chắc, mà còn được tham gia các hoạt động học tập một cách chủ động, tự tin; được phát huy khả năng tư duy và năng lực tối ưu của mình. Đọc là một nội dung thực hành Tiếng Việt, đọc đúng góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển năng lực cho học sinh. Phân môn học vần cũng thực hiện nhiệm vụ dạy luyện đọc ở mức sơ bộ, nhằm giúp học sinh sử dụng bộ mã ghi âm, việc thông hiểu văn bản thấp chưa có hình thức chuyển thẳng từ chữ sang nghĩa (đọc thầm). Tập đọc là một phần nội dung của môn Tiếng Việt tiếp tục những thành tựu dạy học mà học vần đạt được nâng lên một mức đầy đủ, hoàn chỉnh hơn.

Việc rèn kĩ năng đọc ở lớp 1 rất quan trọng, bởi từ chỗ các em còn phải đọc đánh vần từng tiếng đến việc đọc thông thạo được một văn bản là việc tương đối khó với các em. Yêu cầu đọc của học sinh lớp 1 là phải đọc đúng và rõ ràng, biết ngắt nghỉ hơi sau các dấu câu, giữa các cụm từ, đọc trôi chảy một câu văn, đoạn văn, đoạn hội thoại hoặc một bài văn ngắn. Bước đầu biết đọc thầm và hiểu được ý chính của văn bản vừa đọc.

Như vậy, để hỗ trợ cho việc tổ chức các hoạt động dạy học Tiếng Việt thành công, tôi đã áp một số biện pháp vào rèn kĩ năng đọc đúng cho học sinh trong môn Tiếng Việt lớp Một để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và giúp học sinh luyện đọc đúng, đọc trôi chảy lưu loát, tạo tâm thế thoải mái vui tươi khi tham gia các hoạt động học tập.

**3. Thực trạng của vấn đề**

Qua thực tế giảng dạy, qua dự giờ, trao đổi với đồng nghiệp, cũng như tình hình học tập môn Tiếng Việt của học sinh lớp Một, tôi thấy có một số vấn đề sau:

***\* Về phía giáo viên:***

- Nhìn chung giáo viên rất coi trọng giờ học Tiếng Việt, song nhiều giáo viên còn gặp không ít khó khăn như cơ sở vật chất, phương tiện dạy học và tài liệu tham khảo. Một số bộ phận nhỏ giáo viên vẫn chưa chú trọng quan tâm đến việc rèn đọc lồng ghép trong quá trình dạy học giữa các môn học khác với nhau để khơi dậy sự hứng thú học tập và ham đọc của học sinh.

- Một số giáo viên chưa hiểu được việc rèn kĩ năng đọc đúng chính là sự tái hiện âm thanh của nội dung đọc một cách chính xác, không có lỗi. Đọc đúng nghĩa là không được đọc thừa, không thiếu âm, vần, tiếng. Đọc đúng còn bao gồm phát âm chính xác và đọc đúng ngữ điệu (ngắt nghỉ hơi đúng chỗ).

- Tổ chức hoạt động đọc mở rộng chưa được coi trọng đúng mức, đôi lúc không muốn sử dụng nhiều phương pháp mới như sử dụng trò chơi luyện đọc, thi đọc theo nhóm, đọc phân vai, độc thoại...

- Một số ít giáo viên chưa hiểu rõ bản chất của nguyên tắc và phương pháp dạy học Tiếng Việt, thường có quan niệm xem nhẹ việc rèn kĩ năng đọc, luôn dạy lướt nhanh, ít chú trọng đầu tư. Việc rèn phát âm đúng cho học sinh cũng chưa được chú ý, hoặc hình thức còn chung chung chưa sửa cụ thể cho các em. Một số giáo viên vẫn còn ngọng âm đầu l/n, s/x, ch/tr do cách phát âm địa phương nên phần nào ảnh hưởng đến việc rèn đọc cho học sinh.

- Bên cạnh đó, tuy đã thực hiện việc giảng dạy môn Tiếng Việt theo chương trình GDPT mới được hơn một học kì nhưng một vài đồng chí GV chưa nắm chắc được cấu trúc nội dung chương trình cũng như hình thức, phương pháp tổ chức dạy học và luyện đọc cho học sinh theo từng phần hoạt động của tiết học dẫn đến chất lượng dạy học chưa đạt được như mong muốn.

***\* Về phía học sinh :***

- Do bộ máy phát âm của các em chưa hoàn chỉnh nên thường nói ngọng mang tính sinh lí như phát âm ngọng tiếng có âm đầu hoặc tiếng có âm cuối n/ng, c/ch, …; hay phát âm lẫn giữa tiếng có dấu thanh sắc với tiếng có dấu thanh ngã (những/nhứng, đã/đá, …). Thanh hỏi thành thanh nặng ( khỏe/khọe)

- Mặt khác, qua giao tiếp với các em, tôi thấy học sinh hay bắt chước người lớn nói nên khi người lớn phát âm sai trẻ cũng dễ dàng phát âm sai theo. Do đặc trưng vùng miền nên các em chủ yếu phát âm sai tiếng có phụ âm đầu l/ n ; r/d ; ch/tr . .. (nói ngọng mang tính xã hội).

- Khả năng phân biệt âm, vần,tiếng, từ, cụm từ còn nhiều khó khăn do các em chưa có vốn hiểu biết về ngữ âm và ngữ nghĩa tiếng Việt nên việc đọc mở rộng thường không được các em tiếp nhận tích cực*.*

- Đối với học sinh lớp 1, các em ở lứa tuổi từ chưa biết đọc, trong khi đó các hoạt động lại khá phong phú, đa dạng nên việc nhớ và vận dụng ghép âm vần vào đọc tiếng từ có trong văn bản ngữ liệu mới các em còn gặp nhiều khó khăn

- Đa số các em đều cho rằng Tiếng Việt là môn học khó, dài ,không dễ để nhận biết vì thế các em học sinh lớp 1 thường rất ngại học môn này.

Để kiểm chứng cho thực trạng trên, tôi đã tiến hành khảo sát chất lượng học sinh ở hai lớp 1B và 1C (lớp 1B do tôi trực tiếp giảng dạy). Đề bài và kết quả cụ thể như sau:

***\*Đề bài:*** Đọc các âm: a, b, c, ch, d, đ, e, ê, g (gh), h, i, gi, t, ng, o, ô, ơ, kh, nh, ph, l, ch, s, x, r

Đọc tiếng: ba, chả, dẻ, đá, gà, ghẹ, hê, gì, giả, khế, kê, phố, nghệ, nho,nơ

Đọc từ: bó cỏ; đỡ bé; chú khỉ, pi **-** a **-** nô, le le, nơ đỏ, ghế đá,

Đọc câu: Cả nhà bé đi phố; Bà có cá kho khế; Bố mẹ cho Hà đi ca nô.

(Mỗi HS đọc 5 âm, 3 tiếng, 2 từ, 1 câu).

**\*Kết quả:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Sĩ số | Hoàn thành tốt | | Hoàn thành | | Chưa hoàn thành | |
| SL | % | SL | % | SL | % |
| 1B | 30 | 7 | 23 | 17 | 57 | 6 | 20 |
| 1C | 30 | 8 | 27 | 17 | 57 | 5 | 16 |

Từ việc điều tra khảo sát trên, tôi nhận thấy nếu không được chú trọng rèn kĩ năng đọc thì tình trạng học sinh đọc sai, đọc thiếu, thừa, không chính xác... diễn ra là phổ biến. Kĩ năng đọc ở mức hoàn thành Tốt là chưa cao, tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành nội dung đọc còn tương đối nhiều .

**4.CÁC BIỆN PHÁP, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Từ kết quả điều tra khảo sát thực tiễn việc dạy và học như trên, để khắc phục những hạn chế đó, tôi đã tiến hành tìm hiểu và đưa ra một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đọc cho học sinh lớp 1. Sau đây tôi xin trình bày cụ thể từng biện pháp.

***4.1.Rèn cho học sinh phát âm theo mẫu :***

Giáo viên cần luyện kĩ năng phát âm chuẩn cho học sinh ngay từ chữ cái đầu tiên. Muốn học sinh phát âm chuẩn trước hết giáo viên phải phát âm chuẩn, phải biết cách lắng nghe và quan sát cách phát âm của từng học sinh để nhanh chóng nhận ra lỗi phát âm của các em là do đâu. Từ đó giáo viên lập kế hoạch hướng dẫn cho các em phát âm theo mẫu. Giáo viên phải tạo điều kiện cho học sinh tự quan sát và lắng nghe lời đọc của bạn. Cho học sinh tự nêu lỗi phát âm của mình. Sau đó giáo viên hướng dẫn cách phát âm của chữ em phát âm chưa đúng và nghe cô đọc mẫu. Từ đó các em phát âm lại theo âm chuẩn thật chính xác.

Ví dụ: Khi dạy bài M m N n (sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 44) . Sau khi giáo viên và học sinh cùng thực hiện đọc xong phần âm, ghép âm để đọc từ ở hoạt động 2: Đọc. Đến phần quan sát tranh để đọc từ ngữ, giáo viên lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: cá mè, lá me, nơ đỏ, ca nô. Sau khi đưa tranh minh hoạ và nêu yêu cầu nói nhân vật trong tranh cho mỗi từ ngữ, chẳng hạn *lá me*. Thì lúc này giáo viên cần đọc mẫu nhiều lần, đọc chậm, phát âm rõ từ ngữ *lá me* (lờ-a-la-sắc-lá. Mờ-e-me), uốn lưỡi cong để học sinh bắt chước rồi đọc theo vì những từ ngữ này thường không chỉ học sinh đọc sai vì mới đọc mà một số em do ảnh hưởng của phương ngữ, tiếng mẹ đẻ nên phát âm nhầm lẫn l với n hoặc ngược lại.

Hoặc khi dạy bài G g Gi gi (sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 46) Sau khi giáo viên và học sinh cùng thực hiện đọc xong phần âm, ghép âm để đọc từ ở hoạt động 2: Đọc. Đến phần quan sát tranh để đọc từ ngữ, giáo viên lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: gà gô, đồ gỗ giá đỗ cụ già. Sau khi đưa tranh minh hoạ và nêu yêu cầu nói nhân vật trong tranh cho mỗi từ ngữ, chẳng hạn là *đồ gỗ*. Thì tương tự như ví dụ đã nêu trên giáo viên cần đọc mẫu nhiều lần, đọc chậm, phát âm rõ từ ngữ và dấu ngã (g-ô-gô ngã-gỗ), uốn giọng đọc dấu để học sinh bắt chước rồi đọc theo vì những từ ngữ này thường không chỉ học sinh đọc sai vì mới đọc mà một số em do ảnh hưởng của phương ngữ, tiếng mẹ đẻ nên phát âm nhầm lẫn dấu ngã với dấu sắc hoặc ngược lại.

***4.2. Phân tích giữa âm và chữ ghi âm****:*

Giáo viên hướng dẫn cách phát âm của từng chữ ví dụ: âm "v" với phụ âm v giáo viên cần mô tả vị trí của lưỡi; răng trên ngậm hờ môi dưới, hơi ra bị sát nhẹ rồi giáo viên phát âm mẫu, học sinh luyện đọc theo.

Tương tự khi dạy bài bài T t Tr tr (sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 56) với âm tr đầu lưỡi chạm vào vòm cứng bật ra không có tiếng thanh. Khi giáo viên phát âm mẫu từ cá trê hay tre ngà đều phải thực hiện như trên để chuẩn âm giúp học sinh lắng nghe và làm theo chuẩn. Tương tự khi dạy bài bài V v X x (sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 66). Giáo viên phát âm x khe hẹp phía đầu lưỡi và răng-lợi hơi thoát nhẹ không có tiếng thanh Ví dụ: vở vẽ, vỉa hè, xe lu;.... Trong khi hướng dẫn học sinh đọc giáo viên kết hợp với tranh ảnh, vật thật và sau mỗi bài học các âm tôi đã cho các em luyện đọc ngay ở tiết luyện đọc, luyện nói vào buổi chiều và cả trong các môn học khác để khắc sâu kiến thức hơn.

***4.3. Giáo viên chữa lỗi phát âm chưa đúng thanh điệu cho học sinh:***

Trong lớp tôi nghiên cứu có một số em thường phát âm chưa đúng ở các tiếng chứa dấu thanh. Vì vậy tôi phân tích các tiếng rồi cho học sinh phân biệt các dấu thanh gắn trên các tiếng đó, sau đó đọc mẫu và hướng dẫn các em cách phát âm đúng, từ đó các em đọc theo và giáo viên uốn nắn sửa chữa kịp thời.

- Ví dụ: Thanh ngã các em hay lẫn với thanh sắc như: khi học bài G g Gi gi khi đọc trơn từ đồ gỗ các em thường đọc sai là đồ gố, giá đỗ đọc là giá đố,… Giáo viên đưa ra một số tiếng từ chữa dấu thanh học sinh thường đọc không đúng và nêu tác hại khi phát âm không đúng người nghe sẽ hiểu nghĩa khác đi, rồi yêu cầu học sinh luyện đọc đúng theo nhiều hình thức cá nhân, nhóm, đôi bạn cùng đọc cho nhau nghe.

***4.4.Rèn đọc đúng bằng cách phát âm đúng thông qua luyện tập, thực hành trong các môn học***

Giáo viên luôn động viên nhắc nhở các em phải luôn mạnh dạn rèn phát âm chuẩn trong tất cả các môn học, chú ý, quan sát, lắng nghe cô giáo hướng dẫn, tự tin, chăm chỉ trong học tập, biết phối hợp cùng bạn bè, mạnh dạn hỏi thầy, cô giáo và bạn bè khi mình chưa hiểu, luôn có ý thức luyện phát âm đúng. Không những trong phân môn tập đọc mà các em cần phải phát âm chuẩn trong các môn học khác như: Toán khi đọc số, đọc yêu cầu bài tập, nêu bài toán dựa vào quan sát tranh ảnh...Nếu đọc không đúng người nghe sẽ không hiểu được bài toán. Trong phân môn Âm nhạc giáo viên cũng cần hưỡng dẫn. Âm vực của thanh huyền thấp hơn thanh sắc nên tập hát thanh sắc thành thanh huyền, không thanh rất thuận lợi. Chẳng hạn học sinh hát câu "Cái cây xanh xanh, thì lá cũng xanh. Bé bé bằng bông, hai má hồng hồng" hoặc luyện phát âm thanh điệu cho học sinh hát câu" Mặt trời soi rực rỡ..." Hằng ngày dành thời gian hợp lí để đọc báo măng non, đọc truyện trong sáng lành mạnh. Khi giáo viên nắm chắc các biện pháp chữa lỗi phát âm và đã phát âm đúng, chuẩn, rõ ràng, diễn cảm rồi thì người đọc dễ dàng phát âm chuẩn.

***4.5. Sử dụng tranh ảnh và dụng cụ học tập một cách thường xuyên trong tiết dạy***

Tranh ảnh và đồ dùng dạy học rất quan trọng không thể thiếu được trong việc dạy học nhất là ở môn Tiếng Việt. Tuy bộ sách mới Kết nối tri thức cũng đã sử dụng rất nhiều kênh hình để minh họa âm, vần, tiếng, từ ngữ để các em đọc nhưng chủ yếu là tranh vẽ nên chưa thu hút được tâm lý các em lớp 1. Do đó tôi nhận thấy việc sử dụng thêm những tranh ảnh chụp thực tế vật thật để các em quan sát từ đó giao viên nêu yêu cầu các em phát âm chuẩn các từ đó thì tính hiệu quả rất cao. Ví dụ: Khi dạy bài M m N n (sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 44). Ở phần đọc các từ ngữ, tôi dùng chiếc nơ màu đỏ cho các em quan sát, cho một em đeo thử rồi nêu câu hỏi cả lớp đánh giá bạn đeo có đẹp không. Sau đó gọi một số em đánh vần và đọc trơn tiếng *nơ đỏ*,… Hoặc khi dạy bài Tt Tr tr (sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 56). Ở phần đọc các từ ngữ, tôi dùng bức tranh chụp hình con cá trê thật và cho các em quan sát. Sau đó gọi một số em đánh vần và đọc trơn tiếng cá trê, …(nếu những em nào phát âm *trê* thành *chê* thì tôi sửa ngay và giải thích cho các em hiểu ý nghĩa của từ các cách phát âm chuẩn.

***4.6.Luyện đọc chính xác bằng các trò chơi trên bảng***

Trò chơi trên bảng là một cách học thú vị để làm quen với một sinh hoạt xã hội. Một mặt các em có thể trò chuyện, và cười đùa. Mặt khác các em có dịp được học thêm những kĩ năng và cả nội dung chủ đề của trò chơi. Những trò chơi như thế này rất dễ thực hiện bằng cách sử dụng các kẹp tài liệu, các bút viết hay chỉ cần một tấm bìa cứng. Chủ đề có thể nhiều lĩnh vực kĩ xảo ngôn ngữ, thông tin cần học có thể đặt vào các hình vuông, ... Học sinh bốc thăm và đọc rồi trả lời câu hỏi. Giải pháp này giúp học sinh khắc sâu trong trí nhớ hơn và hứng thú học tập hơn.

***4.7.******Luyện đọc đúng bằng biện pháp cấu âm***

Với việc giúp học sinh phát âm đúng một số phụ âm, giáo viên cần mô tả vị trí của lưỡi, phương thức cấu âm. Tôi đã tiến hành sửa từng âm cho các em như sau :

\*Sai phát âm **p(** pờ) thành **b** (bờ): ( p và b) đều là hai phụ âm đồng vị về mặt cấu âm môi - môi nhưng khác nhau về mặt thanh tính, **p** là phụ âm vô thanh, **b** là phụ âm hữu thanh. Để luyện đọc đúng **p**, tôi đã hướng dẫn HS tự đặt lòng bàn tay trước miệng, một tay đặt lên thanh quản. Khi phát âm **b** là âm vốn có sẽ cảm nhận được độ rung nhẹ của thanh quản và không thấy luồng hơi phát ra. Cho học sinh làm lại như trên nhưng phát thành tiếng có **p** ví dụ như ''đèn pin ", “ pi- a- nô”, ....

Cho học sinh đặt một tay lên thanh hầu và lòng bàn tay trước miệng, các em sẽ dễ dàng nhận biết được sự khác biệt giữa hai âm. Khi phát âm **p** dây thanh rung mạnh và có luồng hơi từ miệng phát ra đập vào lòng bàn tay .

\* Phát âm /n/ nờ - /l/ lờ: Học sinh hay phát âm lẫn giữa l/n phần lớn các em không ý thức được mình đang phát âm âm nào.

Để giúp học sinh phát âm đúng, tôi phải trực quan hóa sự mô tả âm vị và hướng dẫn học sinh quan sát, tự kiểm tra xem mình đang phát âm âm nào: **n** là một âm mũi, khi phát âm, sờ tay vào mũi sẽ thấy mũi rung, còn khi phát âm âm **l** mũi không rung. Sau đó, ta cho học sinh luyện phát âm **l** bằng cách bịt chặt mũi đọc: la, lo, lô, lu, lư,... Khi bịt chặt mũi học sinh không thể phát âm các tiếng na, no, nô, nu, nư. Cho học sinh luyện nói tiếng, từ le le, lí lẽ, li, lọ, lỡ,… (Bài 12 sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 36). Hoặc hướng dẫn học sinh khi phát âm âm ***l*** thì đưa lưỡi lên phía bên trên lợi của hàm trên ngạc cứng, còn khi phát âm **n** thì đưa đầu lưỡi vào mặt trong của hàm răng. ...

Để luyện đọc đúng, chống nói ngọng, tôi cho học sinh đọc nhanh các từ, câu trong bài học âm, vần.

Ví dụ : Cho học sinh luyện nói tiếng, từ, câu : le le, lí lẽ, li, lọ, lỡ,… (Bài 12 sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 36).

***4. 8. Luyện đọc đúng thể loại văn bản***

- Đây là giai đoạn khó khăn đối với học sinh. Nhất là đối tượng học sinh chậm. Học sinh năng khiếu đã vững phần chữ cái, nắm vững phần vần chỉ nhìn vào bài là các em đọc được ngay tiếng, từ hoặc câu khá nhanh vì khả năng nhận biết tốt. Với học nhận biết còn chậm, chưa nhìn chính xác vần nên ghép tiếng rất chậm, ghép tiếng chậm dẫn đến đọc từ chậm và đọc câu rất khó khăn. Vì thế đối với các học sinh này, tôi giành nhiều cơ hội luyện đọc cho các em giúp các em đọc bài từ dễ đến khó, từ ít đến nhiều. Chú trọng rèn cho các em biết ngắt, nghỉ hơi cho đúng. Khi đọc không được tách một từ ra làm hai, tức là không ngắt hơi trong một từ. Việc ngắt hơi phải phù hợp với các dấu câu, nghỉ ít ở dấu phẩy, nghỉ lâu hơn ở dấu chấm. Đối với những câu văn dài cần hướng dẫn học sinh ngắt hơi cho phù hợp. Cụ thể tôi cho học sinh tự tìm những câu văn dài, sau đó yêu cầu học sinh xác định cách ngắt giọng, gọi học sinh nhận xét đúng sai. Đối với học sinh lớp 1 giáo viên cũng chưa nên hỏi nhiều quá về việc tại sao các em lại ngắt giọng như vậy mà nếu thấy đúng thì giáo viên công nhận ngay, còn nếu sai thì sửa cho các em và giải thích để các em thấy rõ hơn. Sau khi xác định ngắt giọng ở mỗi câu văn dài hoặc câu thơ bao giờ giáo viên cũng phải nhấn mạnh cho các em thấy tầm quan trọng trong việc ngắt, nghỉ đúng chỗ. Muốn xác định cách ngắt giọng đúng thì phải dựa vào nghĩa các tiếng, từ, dấu câu.

Ví dụ 1: Bài 3 “Cả nhà đi chơi núi” (sách Tiếng Việt 1 tập 2 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 30) Học sinh đã phát hiện ra câu dài trong bài là ngắt giọng như sau: “Hôm trước, / mẹ thức khuya để chuẩn bị quần áo,/ thức ăn,/ nước uống và cả tuýp thuốc chống côn trùng.” // Tôi đã bổ sung thêm cách nghỉ hơi cho các em như sau: “Hôm trước, / mẹ thức khuya để chuẩn bị quần áo,/ thức ăn,/ nước uống / và cả tuýp thuốc chống côn trùng. ”// Tôi giải thích ta ngắt ở sau từ “nước uống” rồi mới đọc tiếp, như thế để liệt kê thêm về một số công việc mẹ làm chuẩn bị cho chuyến đi của cả nhà. Đối với những bài có lời thoại, tôi hướng dẫn kỹ học sinh cách đọc đúng ở cuối câu hỏi ta lên giọng và xuống giọng cuối câu kể (câu trả lời)

Ví dụ 3: Bài 5“Bữa cơm gia đình ” Tôi đã hướng dẫn học sinh đọc từng câu thoại của mẹ và của con. Những câu hỏi của mẹ: “Đố con hôm nay là ngày gì?” (đọc lên giọng cuối câu) Những câu trả lời của con: “ A, ngày 28 tháng 6, Ngày Gia đình Việt Nam.” (đọc xuống giọng ở cuối câu).

Việc luyện đọc cho học sinh đọc đúng từ, câu sẽ giúp cho việc đọc đoạn, bài được trôi chảy, lưu loát hơn và học sinh nắm chắc được cách đọc đúng văn bản được học mà không phải tình trạng học vẹt. Để tiết học nhẹ nhàng, không nhàm chán mà lại nhiều em được luyện đọc, tôi tổ chức đọc theo nhiều hình thức khác nhau như đọc cá nhân, đọc theo nhóm, theo tổ hoặc đồng thanh. Những hình thức này còn giúp giáo viên kiểm soát được khả năng đọc của tất cả các đối tượng học sinh trong lớp.

***4.9.Tạo tâm thế thoải mái cho các em khi luyện đọc***

Tiết học được coi là thành công nếu học sinh có thể lĩnh hội không chỉ nội dung chính trong bài mà còn mở rộng được kiến thức. Khi tổ chức cho học sinh luyện đọc, tôi thường mở rộng thêm một số ví dụ tương tự nhưng có phần nâng cao hơn một chút với hình thức khuyến khích học sinh chứ không áp đặt nên các em rất thoải mái tiếp nhận những ví dụ đọc thêm và đọc có hiệu quả. Tôi luôn gần gũi giúp đỡ các em đọc đúng, đọc tốt các âm, vần khó có trong bài đọc, từ đó học sinh hứng thú học phân môn này. Việc giao tiếp với thầy cô, bạn bè của các em có phần tự tin hơn rất nhiều. Các em luyện đọc ở các tiết Tiếng Việt tăng cũng tốt hơn.

Ví dụ khi dạy bài Ôn tập: (sách Tiếng Việt 1 tập 2 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 42). Ở hoạt động 5( đọc mở rộng ) Yêu cầu học sinh tìm đọc một bài thơ hoặc một câu chuyện về gia đình, nói với bạn về nội dung em đọc. Với yêu cầu này, ngoài việc tôi tổ chức cho các em đọc thơ, kể chuyện, chia sẻ về nội dung đọc, tôi còn sưu tầm thêm ví dụ khác có nội dung theo chủ điểm Mái ấm gia đình để cho tất cả học sinh trong lớp đều được tiếp cận và chia sẻ.

Ví dụ : Bài thơ tôi chia sẻ như sau:

**MẸ CỦA EM**

Ở nhà, em có mẹ  
 Bao việc mẹ phải lo  
 Thức khuya và dậy sớm  
 Mẹ chăm công việc nhà.

Thế mà cứ đúng giờ  
Mẹ gọi em thức dậy  
 Việc nào vào việc ấy  
 Để em kịp đến trường.

Mẹ đã sinh ra em

Đã vì em vất vả  
 Thương mẹ, em thầm hứa  
 Ngoan ngoãn và giỏi giang.

Khi tôi chia sẻ bài thơ có ngữ liệu như trên , học sinh rất thích đọc và thích thể hiện bài đọc cho cả lớp nghe, nhất là những học sinh chậm các em cũng rất hào hứng đọc, đọc đúng các tiếng từ có chứa các vần khó như uya, oan , ương trong bài và đọc rất tốt, đặc biệt các em còn biết chia sẻ về nội dung bài đọc khá đầy đủ, chi tiết.

***4.10. Giáo viên kết hợp với phụ huynh rèn đọc đúng cho học sinh:***

Biết được đặc điểm một số học sinh phát âm sai do phương ngữ nên ngay cuộc họp phụ huynh đầu năm tôi đã mạnh dạn nêu ra những lỗi phát âm của học sinh thường mắc phải. Những lỗi đó đa số do ảnh hưởng của phương ngữ nếu sửa lỗi một mình trên lớp học chưa đủ. Tôi đã cùng các bậc phụ huynh kết hợp với cô giáo sửa lỗi phát âm ( đọc, nói ) ngay cả khi giao tiếp ở nhà bằng nhiều hình thức như: nói chuyện, đọc truyện cho bố mẹ nghe... Muốn làm được điều đó phụ huynh cần trang bị đầy đủ đồ dùng, sách vở học ở nhà, nói chuyện giao tiếp với con cần phát âm chuẩn xác, nói rõ ràng, mạch lạc, hạn chế sử dụng tiếng địa phương khi nói chuyện với các con. Định hướng cách học cho các con để hỗ trợ giáo viên thực hiện mục tiêu giáo dục, mang lại kết quả học tập tốt nhất.

***4.11. Thường xuyên rèn cho học sinh tính tự giác, chủ động, tích cực***

Để học tập thường xuyên, học suốt đời , học có kết quả thì việc “ Tự học”, “Tự tìm tòi”, “Tự khám phá” là quan trọng nhất, vì thầy cô không thể hàng ngày, hàng giờ hay ở bên cạnh suốt đời. Rèn tính tự giác, chủ động, tích cực cho học sinh có tác dụng rất lớn, nó giúp các em có vai trò chủ động hơn trong học tập, chủ động lĩnh hội thông tin, suy nghĩ, tìm tòi, khám phá các khía cạnh khác nhau của thông tin.

Chính vì thế, vai trò của giáo viên trong bước đầu giúp học sinh hình thành khả năng “ Tự lực” ở lớp 1 là rất quan trọng, là tiền đề cho khả năng tự học khi lớn lên. Việc rèn cho học sinh tính “ Tự học” khi các em còn nhỏ là cần thiết, vì chỉ có tự giác học tập thì các em mới hiểu sâu và nhớ lâu được kiến thức. Đồng thời đó cũng là một phẩm chất, nhân cách quan trọng của con người được hình thành trong quá trình hoạt động học tập. Tự giác, chủ động, tích cực, hợp tác trong học tập là mục đích, là động cơ học tập đúng đắn, cho bản thân. Nhờ đó mà các kĩ năng được rèn luyện, thực hành có kết quả.

Ví dụ :

***4.12. Khuyến khích học sinh phát hiện và điều chỉnh lẫn nhau***

Hoạt động dạy - học luôn luôn được thực hiện trong mối quan hệ tương tác song song: Giáo viên với học sinh, học sinh với giáo viên, học sinh với học sinh. Một tiết học diễn ra nếu thiếu sự tương tác giữa học sinh với học sinh sẽ trở nên đơn

điệu, không phát huy được tính tích cực, chủ động của học sinh, đồng thời bầu không khí lớp học sẽ thiếu sự nhẹ nhàng, tự nhiên, người giáo viên cũng không thể hiện

rõ được vai trò là người chỉ dẫn để giúp các em tự tìm tòi, lĩnh hội kiến thức.

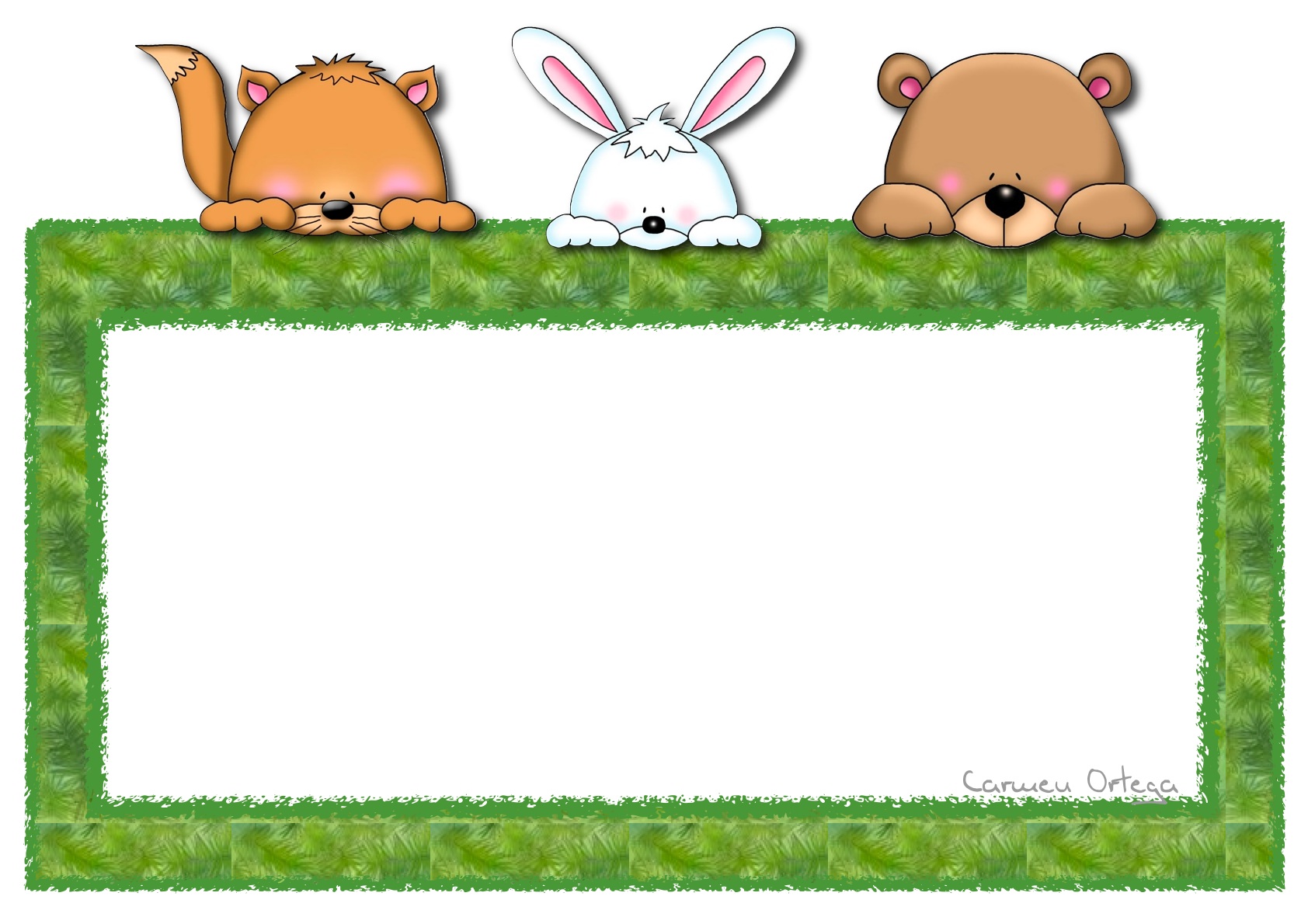
Trong quá trình rèn kĩ năng đọc cho học sinh, tôi luôn đặc biệt quan tâm đến mối quan hệ tương tác giữa học sinh với nhau. Tôi chú trọng việc rèn đọc cho các em có kĩ năng nghe - nhận xét - sửa sai giúp bạn và tự sửa sai cho mình. Các em sử dụng các kĩ năng ấy thường xuyên trong các tiết học trở thành một thói quen, tạo nền nếp học tập tốt. Qua quá trình nghe để nhận xét, sửa sai giúp bạn, sẽ giúp học sinh tự điều chỉnh, sửa sai cho mình. Đồng thời còn rèn luyện cho các em tác phong mạnh dạn, tự tin trong góp ý, trao đổi, trình bày ý kiến, góp phần hình thành nhân cách. Thực hiện thường xuyên như thế sẽ tạo được bầu không khí học tập nhẹ nhàng, thân thiện, đảm bảo được mục tiêu của việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

Ví dụ: Khi dạy bài 21: Âm R r S s (sách Tiếng Việt 1 tập 1 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống, trang 54) tôi yêu cầu học sinh thực hiện nhóm đôi phát âm âm r và s, từ đó hai em cùng quan sát nhau cách phát âm, nhận biết hình môi, luồng hơi để phân biệt đúng . Nói cho nhau nghe cách phát âm hoặc học sinh có thể sửa sai cho bạn.

***4.13. Động viên khuyến khích học sinh bằng nhiều hình thức như phát phần thưởng, viết thư khen,…***

Vận dụng Thông tư 27/2020 - BGD&ĐT khuyến khích học sinh để động viên, khích lệ giúp đỡ các em học tập và rèn luyện thì hàng tuần, hàng tháng tôi đã kết hợp với ban phụ huynh của lớp cùng với học sinh tham gia nhận xét, đánh giá học sinh bằng các hình thức phù hợp và trao phần thưởng như tặng bút, thước kẻ, tẩy hoặc viết thư khen cho những học sinh có tiến bộ rõ rệt về học tập, nhất là kĩ năng đọc và thực hành giao tiếp. Dù giá trị vật chất của phần thưởng không lớn nhưng nó lại mang giá trị tinh thần rất lớn để động viên khuyến khích tinh thần học sinh có hứng thú phấn đấu trong học tập. Qua thực hiện tôi thấy học sinh thi đua học tập tốt hơn rất nhiều. Lứa tuổi lớp 1 lại rất thích được khen và tôi đã gần gũi, hiểu rõ được tâm lý các em để kịp thời có nhiều hình thức động viên khen ngợi phù hợp vừa kích thích sự say mê sáng tạo của học sinh vừa đạt hiệu quả giáo dục tốt nhất.

Sau đây là mẫu thư khen mà tôi đã áp dụng khen với học sinh có tiến bộ rõ rệt trong học tập và rèn kĩ năng, nhất là kĩ năng đọc của các em.

****

Thư Khen

**Tuần:19**

**Giáo viên chủ nhiệm lớp**: 1B

**Khen em**: **Đinh Phạm Hà Vy**

***Đã có tiến bộ về đọc đúng các tiếng có âm đầu dễ lẫn l/n .***

****

Thư Khen

**Tuần:19**

**Giáo viên chủ nhiệm lớp**: 1B

**Khen em**: **Đinh Phạm Hà Vy**

***Có kĩ năng đọc tốt và biết chia sẻ nội dung với bạn.***

**5. Kết quả đạt được**

Với những biện pháp trên tôi đã áp dụng vào việc rèn đọc đúng cho học sinh lớp 1 qua môn Tiếng Việt 1 theo chương trình GDPT mớibước đầu đã thu được kết quả tốt. Để minh chứng cho các biện pháp và phương pháp mình đã thực hiện có tính thực tế cao, tôi đã tiến hành khảo sát 2 lớp; lớp 1B là lớp được tôi áp dụng những biện pháp rèn đọc trên; lớp 1C lớp đối chứng với đề bài cụ thể sau:

***\*Đề bài: Học sinh bắt thăm và đọc một trong các bài sau:***

|  |
| --- |
| **HOA MAI**  Mùa xuân về, trăm hoa nở rộ. Nào hồng, nào cúc, nào mận… nhưng em vẫn thích nhất hoa mai. Bông hoa mai có năm cánh, màu vàng ươm như nắng mùa xuân. Cánh hoa mỏng manh, rung rinh trong gió như những cánh bướm. |
| **CHÚ MÈO MUN**  Nhà bà em có nuôi một chú mèo mun tên là Mỡ. Năm nay chú mới hơn năm tháng nhưng trông đã lớn lắm rồi. Chiếc nệm tròn bà mua cho nó hồi còn bé, giờ đã không còn vừa nữa rồi.  Bộ lông của Mỡ đen như mực. Nếu đứng ở trong bóng tối thì khó mà tìm ra được. |
| **NGÀY ĐẦU NĂM**  Ngày đầu năm mới, em và bố mẹ sang thăm ông bà. Nhà ông bà trang trí vô cùng xinh đẹp và ấm cúng. Thấy bé sang chơi, ông cho bé một phong bao lì xì đỏ thắm. Cầm trên tay món quà của ông, bé vui lắm. Liền ôm chầm lấy ông làm cả nhà cười vang. |
| **MÙA ĐÔNG**  Cành cây bàng trước nhà trơ trọi. Chỉ còn lưa thưa vài chiếc lá đỏ sắp rơi rụng. Trông thật buồn bã làm sao. Dưới phố, người đi đường thu mình trong lớp áo dày. Tập trung di chuyển để nhanh được đến nơi ấm cúng. Vậy nên, trông ai cũng thật lạnh lùng. |
| **NGÀY CUỐI NĂM**  Ngày cuối năm, cả nhà bé cùng nhau dọn dẹp vệ sinh. Từ sáng sớm, mọi người đã thức dậy, cùng nhau ăn sáng. Sau đó, phân công làm việc. Bố treo lại tấm rèm trên cao. Mẹ thì dọn sạch nền nhà. Còn bé thì sắp xếp lại các vật nhỏ trong phòng. |

**\*Kết quả:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Sĩ số | Hoàn thành tốt | | Hoàn thành | | Chưa hoàn thành | |
| SL | % | SL | % | SL | % |
| 1B | 30 | 18 | 60 | 12 | 40 | 0 | 0 |
| 1C | 30 | 11 | 37 | 16 | 53 | 3 | 10 |

Từ kết quả đạt được, tôi thấy kĩ năng đọc cũng như lỗi phát âm của lớp tôi được cải thiện, chất lượng đọc được nâng lên rõ rệt, học sinh hứng thú học tập, tạo không khí thoải mái khi học. Các em cảm thấy rất hứng thú, nghe và hiểu được hiệu lệnh, hiểu được lời nói của giáo viên. Nhiều em trả lời được rành mạch, nói đủ câu rõ ràng. Các em có khả năng giao tiếp, mạnh dạn, tự tin hơn trong học tập và thực hành cũng như giao tiếp với cô và bạn bè, nắm chắc được về ngữ âm, về luật chính tả, đọc tốt, viết tốt… Cụ thể số lượng học sinh đọc đúng, rõ ràng đảm bảo tốc độ lớp tôi tăng từ 23% đợt đầu năm đến nay là 60% . Đặc biệt là số lượng học sinh đọc chậm, sai, ngọng đến thời điểm này là không còn. Đối chiếu với lớp 1C không được áp dụng các biện pháp rèn đọc thì kĩ năng đọc của các em thấp hơn nhiều. Số học sinh hoàn thành tốt còn ít, số học sinh chưa hoàn thành còn 10%. Mặt khác qua đợt kiểm tra định kì cuối HKI, chất lượng môn Tiếng Việt của lớp tôi dẫn đầu khối.

Từ kết quả trên, tôi khẳng định rằng các giải pháp mà tôi đã trình bày trong sáng kiến thực sự có hiệu quả thiết thực và có tính khả thi cao đối với việc rèn kĩ năng đọc đúng cho học sinh lớp 1.

Các biện pháp trên không chỉ được áp dụng cho đối tượng học sinh lớp

tôi mà còn được áp dụng rộng rãi cho tất cả học sinh khối lớp 1 trong toàn trường.

**6. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng:**

Sáng kiến này tôi đã áp dụng vào giảng dạy trong năm học và mang lại hiệu quả cao. Tôi nhận thấy khi áp dụng sáng kiến này, HS yêu thích học môn Tiếng Việt hơn, chất lượng đọc của HS được nâng lên rõ rệt. Vì vậy, có thể áp dụng sáng kiến này trên diện rộng, trong tất cả các trường Tiểu học và phù hợp với chương trình giáo dục Phổ thông mới. Tuy nhiên để sáng kiến này được áp dụng và nhân rộng cần:

- Có cơ vật chất và trang thiết bị dạy học đầy đủ phục vụ cho tổ chức các hoạt động giáo dục;

- Giáo viên lưu ý việc rèn phát âm, đặc biệt là phát âm chuẩn tiếng có phụ âm đầu l/n và rèn cho học sinh có thói quen nói chuẩn để viết đúng.

- Trong các phong trào thi đua cần động viên khen thưởng kịp thời những em có tiến bộ rõ rệt trong học tập.

- Giáo viên cần khéo léo kết hợp và sử dụng các hình thức, phương pháp dạy học một cách linh hoạt, có sự sáng tạo trong giảng dạy và một điều kiện không thể thiếu đó là sự kiên trì, tính cẩn thận và lòng yêu nghề mến trẻ.

**KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

**1.Kết luận**

***Sáng kiến “Một số biện pháp rèn đọc đúng cho học sinh lớp 1”***là một nội dung hết sức mới mẻ đối với bộ sách giáo khoa mới này. Nó có tác dụng tốt trong việc rèn luyện kĩ năng phát âm chuẩn cho học sinh, góp phần hoàn thiện chuẩn Tiếng Việt cho các em lớp Một. Một tiền đề hết sức quan trọng để các em học tập các môn học khác cũng như làm ngôn ngữ giao tiếp hằng ngày.

Rèn kĩ năng đọc đúng cho học sinh lớp 1 là một việc làm có ý nghĩa quan trọng, tạo cơ sở cho việc viết chính tả cho các em. Sáng kiến đã đưa ra được một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đọc cho học sinh. Sau một thời gian áp dụng các biện pháp của sáng kiến, kĩ năng đọc của học sinh được nâng lên rõ rệt. Học sinh mạnh dạn, tự tin, hứng thú khi học Tiếng Việt. Khả năng đọc của các em tiến bộ hơn trước rất nhiều. Đa số học sinh lớp tôi biết phân tích các tiếng, từ, đọc trơn câu văn, bài văn ứng dụng. Các em đọc to, rõ ràng. Nhiều em đọc trôi chảy và bước đầu biết đọc diễn cảm.

Với những kết quả đã đạt được, một lần nữa khẳng định những giải pháp được trình bày trong sáng kiến là có tính mới, sáng tạo và được áp dụng rộng rãi cho toàn thể học sinh lớp 1 trong các tiết Tiếng Việt ở các tiết dạy chính khóa và các tiết Tiếng Việt tăng. Sáng kiến còn có tác dụng bồi dưỡng phát triển học sinh năng khiếu môn Tiếng Việt. Bên cạnh đó, sáng kiến còn có tác dụng thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Việt nói riêng và các môn học khác nói chung trong nhà trường.

Tuy nhiên với hình tức và nội dung dạy học mới mẻ, thời gian tiếp cận tài liệu và sách giáo khoa chưa nhiều, đối tượng học sinh lớp 1 chưa đồng đều dẫn đến quá trình nghiên cứu và thực thi các biện pháp vẫn còn nhiều hạn chế tôi mong rằng Hội đồng khoa học và bạn đọc góp ý để nội dung được hoàn thiện hơn trong tương lai.

**2. Khuyến nghị**

**2.1. Đối với Phòng GD&ĐT:**

- Thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề và bố trí giáo viên trực tiếp dạy môn Tiếng Việt 1 trong huyện tham gia giảng dạy luân phiên để các trường về dự và cùng nhau trao đổi phương pháp dạy học sao cho đạt hiệu quả cao nhất.

- Cần tạo mọi điều kiện có thể để giáo viên trực tiếp dạy lớp 1 có cơ hội nhiều nhất được học tập ở các trường bạn trong và ngoài huyện đang thực hiện chương trình Tiếng Việt 1- Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

**2.2. Đối với nhà trường:**

- Có kế hoạch mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học, tăng cường hơn nữa cơ sở vật chất đảm bảo tối ưu hóa điều kiện phục vụ cho dạy và học.

- Tổ chức nhiều hơn nữa các chuyên đề, hội thảo để giáo viên có cơ hội chia sẻ, học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

**2.3. Đối với giáo viên:**

- Nghiên cứu kĩ bài dạy, vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp dạy học cho phù hợp với từng bài, từng đối tượng học sinh trong từng hoạt động học tập.

- Thường xuyên chuẩn bị và sử dụng đồ dùng có hiệu quả trong dạy học Tiếng Việt lớp 1. Giáo viên cũng cần có lòng nhiệt tình, say mê nghề nghiệp, năng động, sáng tạo trong các hoạt động dạy học để chất lượng giáo dục ngày càng đạt kết quả cao hơn.

**2.4. Đối với học sinh:**

Có đủ SGK, chuẩn bị chu đáo đồ dùng học tập khi giáo viên yêu cầu, có thái độ học tập đúng đắn.

**2.5. Đối với cha mẹ học sinh:**

- Tạo điều kiện cho con em mình có đủ đồ dùng học tập. Có góc học tập

khoa học. Nhắc nhở con em học bài, soạn bài. Kết hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường để cùng giáo dục con em mình ngày càng tiến bộ.

Trên đây là một số biện pháp mà tôi đã thực hiện để rèn kỹ năng đọc đúng cho học sinh lớp 1.Tuy nhiên với hình thức và nội dung dạy học mới mẻ, thời gian tiếp cận tài liệu và sách giáo khoa chưa nhiều, đối tượng học sinh lớp 1 chưa đồng đều dẫn đến quá trình nghiên cứu và thực thi các biện pháp vẫn còn nhiều hạn chế tôi mong rằng Hội đồng khoa học và bạn đọc góp ý để nội dung được hoàn thiện hơn trong tương lai.

***Trân trọng cảm ơn!***